

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẢO THẮNG
TỈNH LÀO CAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 19/2021/HNGĐ-ST
Ngày 19-4-2021
V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con
khi ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO THẮNG - TỈNH LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoàng Liên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Thu Hương
2. Ông Phạm Tuấn Thịnh.

Thư ký phiên tòa: Ông Hà Tiến Dũng- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

Ngày 19 tháng 4 năm 2021 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 41/2021/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 3 năm 2021 về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 09 tháng 4 năm 2021 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Trần Thị T - Sinh năm: 1993;

Địa chỉ: Thôn C, xã P, huyện B, tỉnh Lào Cai- Có mặt.

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Tuấn A - Sinh năm: 1991;

Địa chỉ: Tổ dân phố P, thị trấn L, huyện B, tỉnh Lào Cai - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 02/3/2021 và bản tự khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, chị Trần Thị T trình bày:

Chị và anh Nguyễn Tuấn A đăng ký kết hôn ngày 13/02/2019 tại UBND thị trấn Phố Lu, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai. Anh, chị kết hôn tự nguyện, chung sống hạnh phúc đến tháng 10 năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính cách không hợp nhau, bất đồng quan điểm nên cuộc sống chung không hòa thuận, hạnh phúc và không tìm được tiếng nói chung. Gia đình hai bên đã khuyên bảo nhưng vợ chồng chị không khắc phục được mâu thuẫn và đã sống ly thân từ tháng 10/2020, không còn quan tâm đến nhau, bản thân chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị ly hôn.

Tại bản tự khai ngày 24/3/2021, anh Nguyễn Tuấn A trình bày: Về ngày, tháng năm và nơi đăng ký kết hôn như chị T trình bày là đúng sự thật. Quá trình

chung sống thì anh, chị phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính cách không hợp nhau, bất đồng quan điểm, không có tiếng nói chung. Gia đình anh đã khuyên bảo nhiều lần nhưng vợ chồng không khắc phục được mâu thuẫn. Sau đó chị T về nhà bố mẹ đẻ sinh sống và vợ chồng anh sống ly thân từ tháng 10/2020 đến nay không quan tâm đến nhau nữa. Đến nay chị T có đơn xin ly hôn thì anh cũng nhất trí vì xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị ly hôn.

Về con chung: Chị T và anh Tuấn A đều xác nhận, anh chị có một con chung là cháu Nguyễn Trần Thiên A - Sinh ngày: 21/7/2019, hiện tại cháu A phát triển bình thường. Anh Tuấn A có nguyện vọng nuôi dưỡng con chung vì hiện tại cháu đang ở cùng với anh và không yêu cầu chị T cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Chị T cũng trình bày khi ly thân thì chị có đưa con đi cùng sau đó anh Tuấn A đến đón về, chị nhiều lần đề nghị đón con về nhưng anh Tuấn A không đồng ý nên chị có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu anh Tuấn A cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Về tài sản chung và công nợ chung: Chị T và anh Tuấn A đều xác nhận không có tài sản chung, không nợ ai và không cho ai vay nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho các đương sự theo quy định. Tòa án đã tiến hành mở phiên họp về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai các tài liệu, chứng cứ và hòa giải, tuy nhiên các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Trần Thị T khởi kiện xin ly hôn với anh Nguyễn Tuấn A và đề nghị Tòa án giải quyết việc nuôi dưỡng chăm sóc con chung khi ly hôn. Các đương sự đều có hộ khẩu thường trú tại huyện Bảo Thắng. Vì vậy đây là tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai theo quy định tại Điều 28 và Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa chị T và anh Tuấn A là hợp pháp. Quá trình chung sống, anh chị phát sinh mâu thuẫn do do tính cách không hợp nhau, bất đồng quan điểm, không tìm được tiếng nói chung nên cuộc sống chung không hạnh phúc. Anh chị đã sống ly thân từ tháng 10/2020 đến nay không quan tâm đến nhau, do mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng và mục đích hôn nhân không đạt được nên chị T và anh Tuấn A đều có nguyện vọng đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn. Do đó cần công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị T và anh Nguyễn Tuấn A là phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Chị T và anh Tuấn A đều xác nhận, anh chị có một con chung là cháu Nguyễn Trần Thiên A - Sinh ngày: 21/7/2019. Hiện tại cháu A phát triển bình thường. Quá trình giải quyết vụ án, các đương sự đều xác nhận, khi ly thân thì chị T đã đưa con chung về nhà bố mẹ đẻ ở xã Phong Niên, huyện Bảo Thắng

sinh sống, khoảng một tháng sau thì anh Tuấn A đến đón cháu A về nhà tại thị trấn Phố Lu ở từ đó cho đến nay. Chị T trình bày đã nhiều lần đề nghị anh Tuấn A cho đón cháu A về nuôi dưỡng vì cháu còn rất nhỏ nhưng anh Tuấn A không đồng ý. Anh Tuấn A trình bày, anh đã nuôi dưỡng cháu A nhiều tháng nay nên muốn tiếp tục nuôi dưỡng con chung, hơn nữa khi cháu bị ốm thì chị T cũng không đến thăm, khi cháu khỏi bệnh mới đến thăm nom; Hiện tại anh làm công nhân mức lương từ 8.000.000 đồng-10.000.000 đồng đảm bảo điều kiện nuôi con, anh không yêu cầu chị T cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Mặc dù cháu Thiên A đang do anh Tuấn A trực tiếp nuôi dưỡng nhưng anh cũng xác nhận khi ly thân, chị T đã đưa cháu A về nhà bố mẹ chị T để nuôi dưỡng, sau đó anh đến đón cháu về nhà mình; Quá trình anh nuôi dưỡng cháu A thì chị T nhiều lần đến thăm và đón cháu A về nhà ông bà ngoại chơi, chị T cũng nhiều lần đề nghị anh cho đón cháu A về nuôi dưỡng nhưng anh không đồng ý. Xét thấy, cháu Nguyễn Trần Thiên A dưới 36 tháng tuổi, chị T không thuộc trường hợp bị hạn chế quyền nuôi con, chị có mức thu nhập được địa phương xác nhận là 5.000.000đồng/tháng, đảm bảo điều kiện nuôi dưỡng con chung. Vì vậy cần giao cháu Nguyễn Trần Thiên A cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với quy định tại Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình. Do chị T không yêu cầu cấp dưỡng tiền nuôi con chung nên không xem xét giải quyết.

[4] Về tài sản chung và công nợ chung: Chị T và anh Tuấn A đều xác nhận không có tài sản chung, không nợ ai và không cho ai vay nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về án phí: Chị Trần Thị T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng Dân sự; Điều 55, Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

1. Xử công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị T và Nguyễn Tuấn A.

2. Về con chung: Xử giao cháu Nguyễn Trần Thiên A - Sinh ngày 21/7/2019 cho chị Trần Thị T trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu đủ 18 tuổi; Anh Nguyễn Tuấn A không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Sau khi ly hôn, anh Nguyễn Tuấn A có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Trần Thị T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0002751 ngày 09/3/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai; Chị Trần Thị T đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt nguyên đơn, bị đơn. Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người

được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện Bảo Thắng (2);
- THADS huyện Bảo Thắng;
- UBND thị trấn P;
- Đường sự (02);
- Lưu HS, TA, VP .

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hoàng Liên

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hoàng Liên

